

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Trần Thị Minh**

Bà Phạm Thị Trinh

Căn cứ vào các điều 212,213,235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2019/TLST-DS ngày 25/7/2019

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A

Trụ sở: Số 2 phường L, quận B, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc

Cá nhân được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Ông Lê Thế B - giám đốc Ngân hàng A- Chi nhánh Tam Trinh (theo quyết định số 43/QĐ-HĐTV-UBNS ký ngày 22/01/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng A.)

Địa chỉ: Lô 3- 3A, 4-3A , phường H, quận H, Hà Nội.

Người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thùy D – chức vụ: Trưởng phòng tín dụng Ngân hàng A- chi nhánh tam trinh theo giấy ủy quyền số 294A ngày 06/3/2020)

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV A

Tên mới: Công ty TNHH A

(Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 18/3/2021)

Địa chỉ theo đăng ký kinh doanh: Số 36 ngõ H, phố M, phường M, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hùng S – Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 12 tổ 2 , phường N, quận T, Hà Nội

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Công ty cổ phần L

Địa chỉ trụ sở chính: Số 769 , xã Đ, huyện G, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Bà Lương Thị Phương H - Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hùng S - sinh ngày: 12/6/1970 (theo giấy ủy quyền ngày 20/7/2021).

3.2 Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học A

Địa chỉ trụ sở chính: Số 389A, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Đại diện theo pháp luật: Phạm Văn V - Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Xuân S - giám đốc chi nhánh công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học A; ông Nguyễn Duy T - trưởng phòng tổ chức hành chính(theo giấy ủy quyền ngày 28/7/2020)

3.3 Công ty TNHH Đầu Tư Thương Mại và Phát triển dịch vụ H

Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 ngõ 3 , thị trấn V, huyện T, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thu H - Giám đốc(vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hùng S - sinh ngày: 12/6/1970 (theo giấy ủy quyền ngày 20/7/2021).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH MTV A(nay là Công ty TNHH A) xác nhận còn nợ Ngân hàng A theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 1508 LAV201600267 ngày 28/6/2016 và giấy nhận nợ đã ký giữa hai bên tính đến ngày 22/7/2021 như sau:

+ Nợ gốc: 14.527.895.300 VNĐ

+ Nợ lãi trong hạn: 6.639.820.566 VNĐ

+ Nợ lãi quá hạn: 3.038.070.193 VNĐ

Tổng nợ gốc và lãi là: 24.205.786.059 VNĐ

2. Công ty TNHH MTV A(nay là Công ty TNHH A) sẽ thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc, tiền lãi trên cho Ngân hàng A theo lộ trình cụ thể như sau:

STT	Ngày trả	Trả gốc	Trả lãi	Tổng trả
1	31/12/2021	350.000.000		350.000.000
2	30/6/2022	484.288.000		484.288.000
3	31/12/2022	800.000.000		800.000.000
4	30/6/2023	735.100.000		735.100.000
5	31/12/2023	900.000.000		900.000.000
6	30/6/2024	900.750.000		900.750.000
7	31/12/2024	1.200.000.000		1.200.000.000

8	30/6/2025	1.298.150.000		1.298.150.000
9	31/12/2025	1.500.000.000		1.500.000.000
10	30/6/2026	1.198.150.000		1.198.150.000
11	31/12/2026	1.500.000.000		1.500.000.000
12	30/6/2027	1.500.000.000		1.500.000.000
13	31/12/2027	1.700.000.000		1.700.000.000
14	30/6/2028	461.457.300	1.319.816.700	1.781.274.000
15	31/12/2028		1.700.000.000	1.700.000.000
16	30/6/2029		1.781.274.000	1.781.274.000
17	31/12/2029	-	1.700.000.000	1.700.000.000
18	30/6/2030		1.781.274.000	1.781.274.000
19	31/12/2030		1.700.000.000	1.700.000.000
20	16/7/2031	Trả hết toàn bộ gốc, lãi còn lại và tất toán khoản vay		

3. Công ty TNHH MTV A (nay là Công ty TNHH A) còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng kể từ ngày 23/7/2021 cho đến khi thanh toán hết nợ ngân hàng.

4. Nếu Công ty TNHH MTV A (nay là Công ty TNHH A) vi phạm thời hạn thanh toán cũng như số tiền thanh toán từ 02 kỳ theo lộ trình nêu trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản sau để thu hồi nợ là:

- Ngôi nhà bê tông 07 tầng, kết cấu khung cột bê tông cốt thép; xây dựng trên diện tích 486m²; tổng diện tích xây dựng: 3.318 m²; khu nhà 02 tầng kết cấu bê tông cốt thép xây dựng trên diện tích 430m², diện tích xây dựng 860m²; khu nhà để xe kết cấu khung nhôm thép, lợp tôn xây dựng trên diện tích 188m²; nhà bảo vệ xây dựng trên diện tích 5m²; khu tường rào bao xung quanh: 122m². tại địa chỉ: Ngõ Hòa Bình 4, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB180698; Số vào sổ cấp GCN: Mã số quản lý: CQ-280, kèm theo quyết định số 1212/QĐ-UB ngày 29/03/2006; do UBND Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/03/2006 cho Nhà xuất bản Lao động Xã hội.

- 01 bộ máy in OFFSET tự động đã qua sử dụng, nhãn hiệu MITSUBISHI DAIYA MODEL 3F-4, bốn màu, khổ giấy tối đa 72x102 cm, làm ấm bằng cồn, có bàn điều khiển chất lượng in từ xa, sản xuất năm 1990 tại Nhật Bản. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu tài sản gồm: Hợp đồng kinh tế số 109/NXB LĐXH ký

giữa Nhà Xuất bản Lao động Xã hội và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Cửu Long ngày 10/04/2009; Biên bản nghiệm thu kỹ thuật ngày 25/05/2009; Hóa đơn GTGT số 0011815 ngày 22/05/2009.

- 01 bộ máy in OFFSET 02 màu 8 trang, khổ 520 x 700 mm, sản xuất năm 2006, ký hiệu KOMORI SPRINT S-228, xuất xứ: Nhật Bản. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu tài sản gồm: Hợp đồng kinh tế số 98/HĐKT-CNTH ký giữa Nhà Xuất bản Lao động Xã hội và Công ty Phát triển Công nghệ và Truyền hình – TEKCAST Bộ Văn hóa Thông tin ngày 08/12/2016; Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 26/12/2006; Biên bản số 01 – nghiệm thu lắp đặt Tĩnh thiết bị ngày 10/02/2007; Biên bản số 02 – Nghiệm thu Thiết bị chạy thử đơn động không tải ngày 10/02/2007; Biên bản số 03 – Nghiệm thu thu thiết bị chạy thử liên động không tải ngày 11/02/2007; Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng ngày 13/02/2007; Hóa đơn GTGT số 0006876 ngày 02/03/2007; Hóa đơn GTGT số 0006877 ngày 02/03/2007.

5. Về án phí:

- Công ty TNHH MTV A (nay là Công ty TNHH A) tự nguyện chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 132.205.786 đồng.

- Ngân hàng A không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng A số tiền 63.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 8615 ngày 06/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc

